

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CHÍNH THỨC

Câu	Ý	Đáp án	Điểm
I (3,0 đ)	a/	$ROE = \frac{LNST}{VCSHBQ} = \frac{LNST}{DTT} \times \frac{DTT}{TSBQ} = \frac{TSBQ}{VCSHBQ} = ROS \times SVQTS \times EM$	0,5
		Mô hình này cho thấy ROE phụ thuộc vào 3 yếu tố: - Hiệu quả hoạt động, khả năng quản lý chi phí của DN – qua ROS.	0,5
		- Hiệu quả khai thác tài sản của DN - thể hiện qua số vòng quay tài sản.	0,25
		- Cơ cấu vốn của DN - thể hiện qua hệ số nhân vốn chủ sở hữu EM (EM tăng tức DN tăng huy động vốn từ bên ngoài).	0,25
		Cộng điểm ý a	1,5
	b/	$ROA = \frac{LNST}{TSBQ}$	0,5
		- Tỷ số này cho biết quy mô lợi nhuận sau thuế được tạo ra từ 1 đồng tiền đầu tư vào tài sản, từ đó phản ánh khả năng sinh lời từ các tài sản hoặc tần suất khai thác các tài sản của doanh nghiệp.	0,5
		- ROA càng cao thì khả năng sinh lời trên tài sản càng cao.	
		- Tuy nhiên, cần đề phòng doanh nghiệp có ROA cao không hẳn là vì khai thác tài sản một cách có hiệu quả mà vì thiếu hụt đầu tư vào tài sản, dẫn đến ảnh hưởng hoạt động lâu dài của doanh nghiệp.	0,5
		Cộng điểm ý b	1,5
Cộng điểm câu 1			3,0
II (3,0 đ)	a/	Nội dung	Số tiền
		1. Doanh thu	990.000
		2. Giá vốn hàng bán	500.000
		3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và dịch vụ	(1) = 490.000
		4. Doanh thu tài chính	10.000
		5. Chi phí tài chính Trong đó chi phí lãi vay	8.500 5.000
		6. Chi phí bán hàng	100.000

Câu	Ý	Đáp án	Điểm																
		<table border="1"> <tr> <td>7. Chi phí quản lý doanh nghiệp</td> <td>50.000</td> </tr> <tr> <td>8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</td> <td>(2) = 341.500</td> </tr> <tr> <td>9. Thu nhập khác</td> <td>8.000</td> </tr> <tr> <td>10. Chi phí khác</td> <td>3.000</td> </tr> <tr> <td>11. Lợi nhuận khác</td> <td>(3) = 5.000</td> </tr> <tr> <td>12. Lợi nhuận trước thuế</td> <td>(4) = 346.500</td> </tr> <tr> <td>13. Thuế thu nhập doanh nghiệp</td> <td>41.000</td> </tr> <tr> <td>14. Lợi nhuận sau thuế</td> <td>(5) = 305.500</td> </tr> </table> <p>Mỗi ý đúng được 0,25đ => 0,25đ x 5 = 1,25đ</p>	7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	50.000	8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(2) = 341.500	9. Thu nhập khác	8.000	10. Chi phí khác	3.000	11. Lợi nhuận khác	(3) = 5.000	12. Lợi nhuận trước thuế	(4) = 346.500	13. Thuế thu nhập doanh nghiệp	41.000	14. Lợi nhuận sau thuế	(5) = 305.500	1,25
	7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	50.000																	
	8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(2) = 341.500																	
	9. Thu nhập khác	8.000																	
	10. Chi phí khác	3.000																	
	11. Lợi nhuận khác	(3) = 5.000																	
	12. Lợi nhuận trước thuế	(4) = 346.500																	
	13. Thuế thu nhập doanh nghiệp	41.000																	
	14. Lợi nhuận sau thuế	(5) = 305.500																	
	b/	- Lợi nhuận bộ phận bán hàng: 990.000 – 500.000 – 100.000 – 50.000 = 340.000		0,75															
c/	$ROS = \frac{LN}{DTT}$		0,5																
	$ROS = \frac{305.500}{990.000} = 30,86\%$		0,5																
Cộng điểm câu 2			3,0																
III (4,0 đ)	a/	<table border="1"> <tr> <td>ROS = LN/DTT</td> <td>0,25</td> <td>0,3</td> </tr> <tr> <td>ROA = LNST/TSBQ</td> <td>0,5</td> <td>1,8</td> </tr> <tr> <td>ROE = LNST/VCSHBQ</td> <td>0,8333333333</td> <td>2,25</td> </tr> <tr> <td>SVQTS = ROA/ROS</td> <td>2</td> <td>6</td> </tr> </table> <p>Mỗi ý đúng được 0,25đ => 0,25đ x 12 = 3,0đ</p>	ROS = LN/DTT	0,25	0,3	ROA = LNST/TSBQ	0,5	1,8	ROE = LNST/VCSHBQ	0,8333333333	2,25	SVQTS = ROA/ROS	2	6					
	ROS = LN/DTT	0,25	0,3																
	ROA = LNST/TSBQ	0,5	1,8																
	ROE = LNST/VCSHBQ	0,8333333333	2,25																
	SVQTS = ROA/ROS	2	6																
	Cộng điểm ý a			3,0															
	b/	Dupont ROE $ROE = \frac{LNST}{VCSHBQ} = \frac{LNST}{DTT} \times \frac{DTT}{TSBQ} = \frac{TSBQ}{VCSHBQ} = ROS \times SVQTS \times EM$		0,5															
		2,25 = 0,3 x 6 x (2.000/1.600) * Mô hình này cho thấy ROE phụ thuộc vào 3 yếu tố:		0,25															
		- ROS = 0,3																	
		- SVQTS = 6		0,25															
	- Hệ số nhân vốn chủ sở hữu EM = 1,25																		
Cộng điểm ý b			1,0																
Cộng điểm câu 3			4,0																